CTCP Đá Núi Nhỏ (HSX: NNC)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	19,050 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	8.9%	6.4%	-1.3%

ROE Q2/24: 12.8% | +/- YoY: ▼ 0.8%

	Q2/24	QoQ	YoY
DT thuần	65.5 tỷ VNĐ	▲ 13.6 ▲ 26.2%	▲ 19.1 ▲ 41.1%
LN gộp	28.7 tỷ VNĐ	▲ 19.1 ▲ 198%	▲ 16.6 ▲ 137%
LN thuần	25.7 tỷ VNĐ	▲ 18.0 ▲ 233%	▲ 14.7 ▲ 133%
LN sau thuế	20.5 tỷ VNĐ	▲ 14.9 ▲ 263%	▲ 11.9 ▲ 139%

	6T 2024	YoY
DT thuần	117 tỷ VNĐ	▲ 41.3 ▲ 55.0%
LN gộp	38.3 tỷ VNĐ	▲ 18.7 ▲ 95.7%
LN thuần	33.4 tỷ VNĐ	▲ 16.4 ▲ 96.1%
LN sau thuế	26.1 tỷ VNĐ	▲ 12.0 ▲ 85.9%

Kết quả kinh doanh

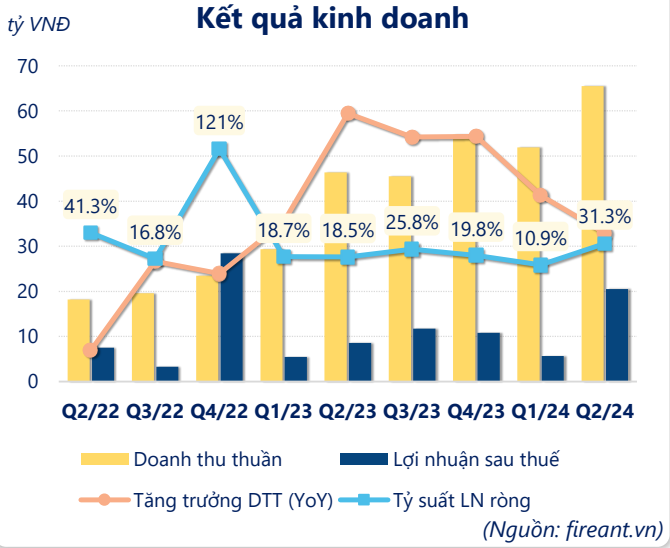

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

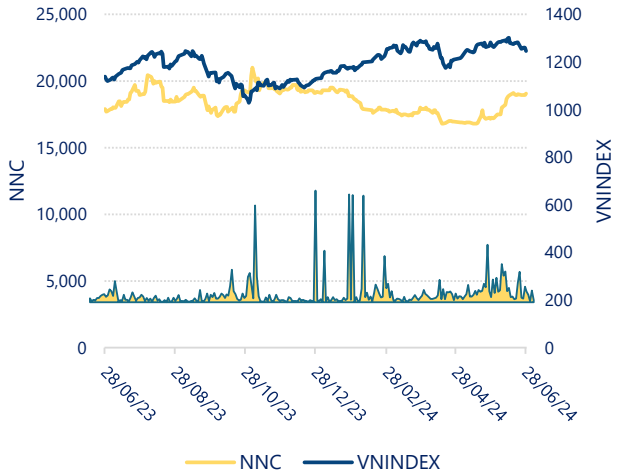

Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Đá Núi Nhỏ (HSX: NNC)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

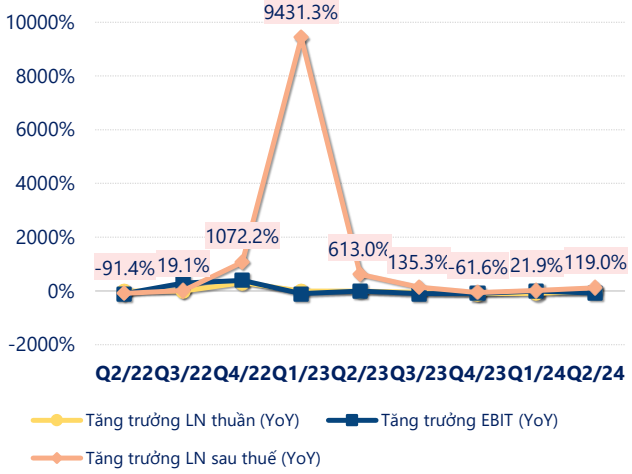

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

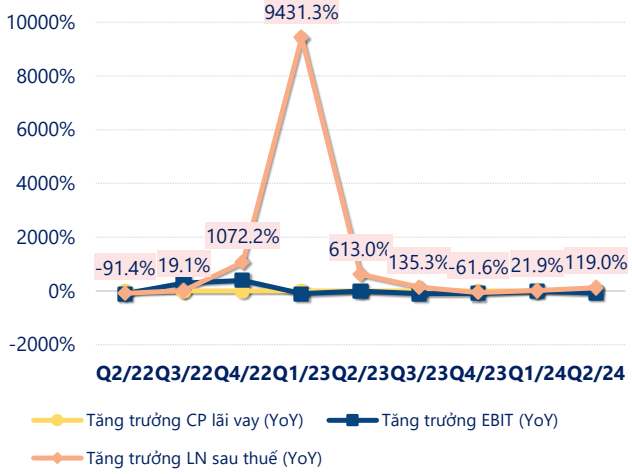

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

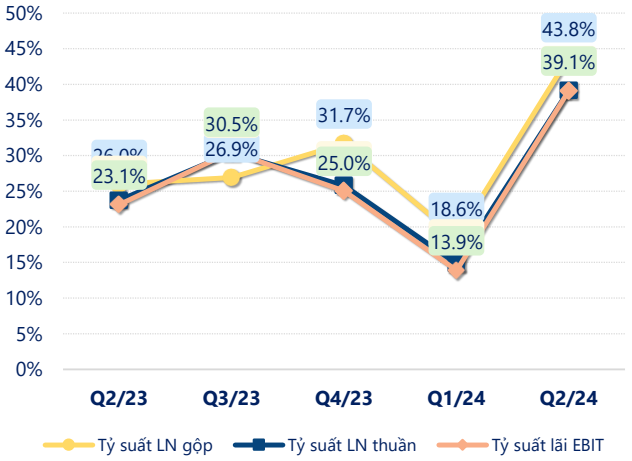

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

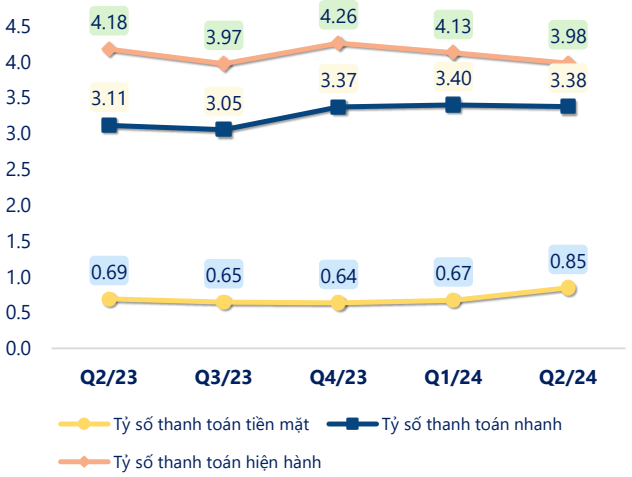

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

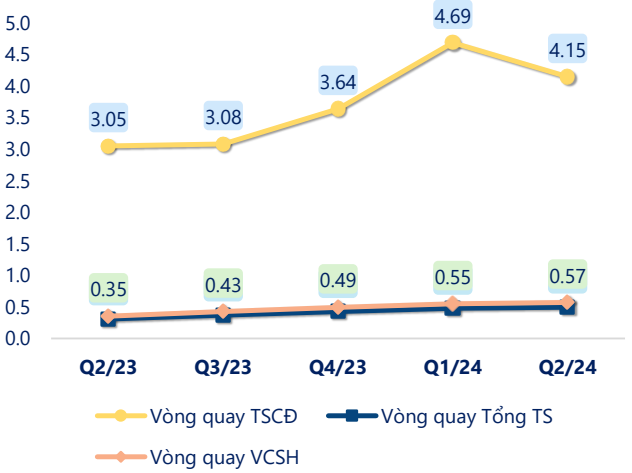

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

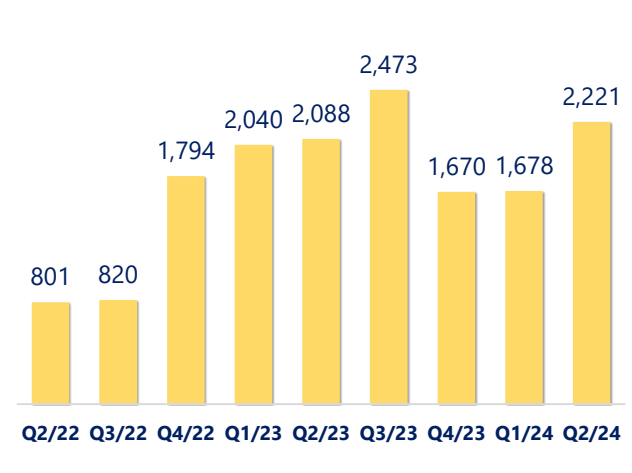

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đá Núi Nhỏ (HSX: NNC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**65.5**	**46.4**	**41.1%**	**117**	**75.7**	**55.0%**
Giá vốn hàng bán	36.8	34.3	7.3%	79.1	56.1	40.9%
Lợi nhuận gộp	28.7	12.1	137%	38.3	19.6	95.7%
Doanh thu HĐTC	1.40	2.07	-32.6%	2.84	3.98	-28.7%
Chi phí TC	0.02	0.00		0.02	0.00	2183%
Chi phí lãi vay	0.00	0.00		0.01	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.59	1.00	59.2%	2.85	2.09	35.8%
Chi phí QLDN	**2.81**	**2.11**	**33.2%**	**4.93**	**4.45**	**10.7%**
LN thuần từ HĐKD	25.7	11.0	133%	33.4	17.0	96.1%
Lợi nhuận khác	**-0.04**	**-0.30**	**85.8%**	**-0.54**	**0.56**	**-197%**
LN trước thuế	25.6	10.7	139%	32.8	17.6	86.8%
Lợi nhuận sau thuế	**20.5**	**8.58**	**139%**	**26.1**	**14.1**	**85.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**20.5**	**8.58**	**139%**	**26.1**	**14.1**	**85.9%**

(Nguồn: fireant.vn)

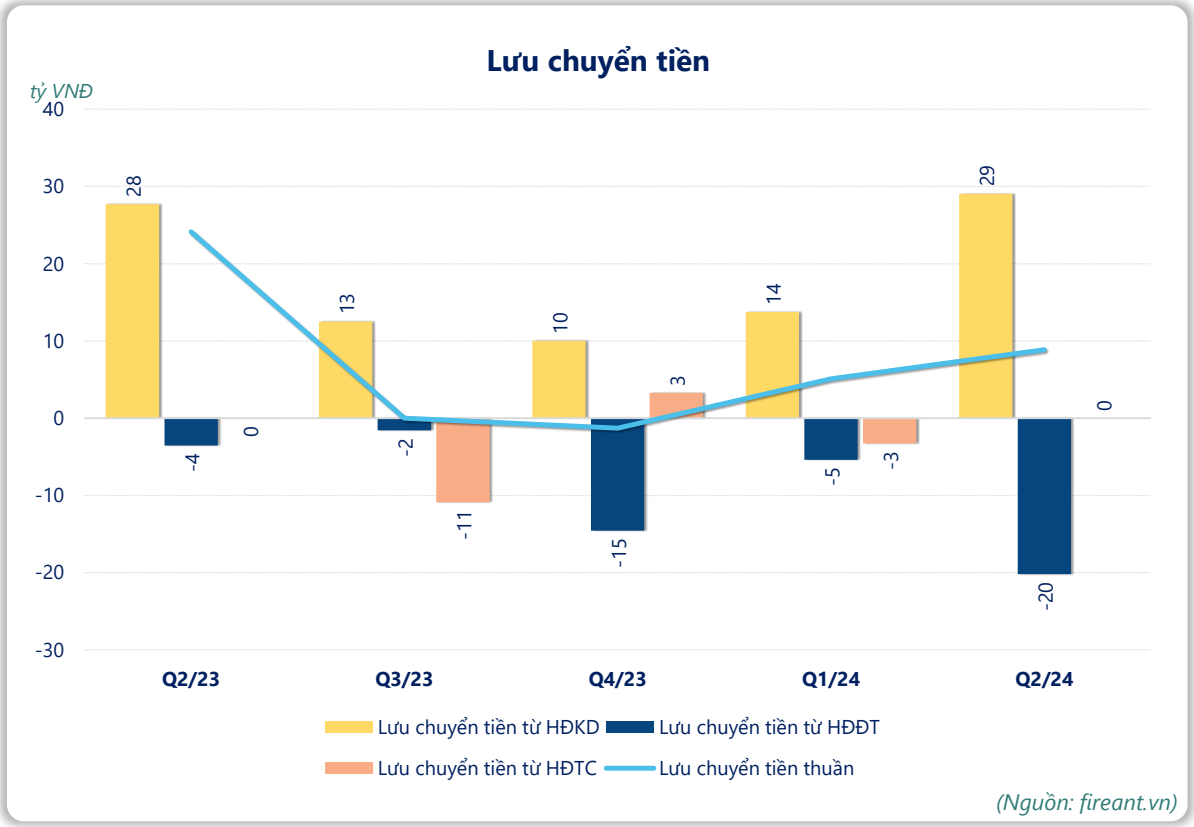

(Nguồn: fireant.vn)